

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày: 24/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trừ

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Hồ Quang Thành

. Ông Đỗ Ngọc Quý

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Pháp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Phan L sinh năm 1993, tại V, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan D và bà Hồ Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án: 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 38/2016/HSST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa), tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 03/11/2017. Có mặt.

- Bị hại: Bà Lê Thị B sinh năm 1964; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Bà Cao Thị Tuyết N sinh năm 1968; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thanh T sinh năm 1990; Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 5 năm 2017 Phan L đi bộ một mình đến Cảng cá thuộc thôn Đ, xã Đ với mục đích xin cá về ăn. Trong lúc chờ tàu đánh cá về Cảng, Lượm thấy có một chiếc giỏ xách bằng vải màu hồng, hoa văn đen không người trông coi, L nảy sinh ý định trộm cắp. L lén lút đến mở giỏ xách bên trong có một hủ nhựa đựng tiền, một điện thoại, L lấy chiếc giỏ xách rồi đi bộ đến hướng Quốc lộ 1A thì thấy Nguyễn Thanh T đang điều khiển xe mô tô. L nhờ T chở về, khi đến gần chợ Đ, L bảo T dừng xe lại. L mở giỏ xách ra lấy một cọc tiền bên trong hủ nhựa ra đếm được 8.000.000 đồng, 213.000 đồng tiền lẻ và một điện thoại di động. Thấy vậy, T hỏi L tiền ở đâu mà nhiều vậy thì L nói vừa mới trộm của bà B tại Cảng cá. T nói L đem tiền trả lại cho bà B thì L đồng ý. T chở L đến gặp bà B, L trả lại số tiền 8.213.000 đồng và một hủ nhựa, chiếc giỏ xách và điện thoại. Sau đó L bỏ trốn, đến ngày 03 tháng 11 năm 2017 L bị bắt theo Quyết định truy nã số 06 ngày 10 tháng 7 năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Phan L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 01/CT-KSĐT ngày 19 tháng 12 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa để xét xử bị cáo Phan L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan L theo tội danh như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa bị hại bà Lê Thị B khai vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05 tháng 5 năm 2017 tại quán nước của bà ở Cảng cá Đ, bà bị bị cáo lấy trộm 01 giỏ xách, 01 hủ nhựa, 01 điện thoại như bị cáo khai. Tuy nhiên về số tiền thì bà khai là bị cáo lấy trộm của bà 14.213.000 đồng, không phải 8.213.000 đồng như bị cáo khai.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/2017/KL-TTHS ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa kết luận: 01 giỏ xách bằng vải màu hồng, hoa văn màu đen không còn

giá trị sử dụng; 01 hủ nhựa cao 20cm, đường kính 12cm hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu cam, đen đã hư hỏng hoàn toàn, hông còn giá trị sử dụng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là không đồng.

Tại phiên tòa bị hại bà Lê Thị B có ý kiến: Bà bị bị cáo lấy trộm số tiền là 14.213.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 hủ nhựa, 01 điện thoại. Bà B đã nhận lại số tiền 8.213.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 hủ nhựa, 01 điện thoại; do đó bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền còn lại là 6.000.000 đồng, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo có ý kiến: Đồng ý hỗ trợ cho bà B số tiền 6.000.000 đồng vì bà B có hoàn cảnh khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Bà B đã nhận lại số tiền 8.213.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 hủ nhựa, 01 điện thoại nên không xem xét. Việc bà B khai bị cáo còn lấy trộm của bà số tiền 6.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo đồng ý hỗ trợ bà 6.000.000 đồng thì đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Phan L đã khai nhận hành vi thực hiện việc trộm cắp 8.213.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 hủ nhựa, 01 điện thoại của bị hại bà Lê Thị B vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05 tháng 5 năm 2017 tại Cảng cá thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại bà B; phù hợp lời khai người làm chứng anh Nguyễn Thanh T khai là sáng ngày 05 tháng 05 năm 2017 anh đang đi xe trên đường đến Cảng cá Đại Lãnh thì gặp bị cáo, bị cáo xin đi nhờ xe, khi đến gần chợ Đ thì anh thấy bị cáo mở chiếc giỏ xách, bên trong giỏ có hủ đựng tiền, anh hỏi bị cáo tiền ở đâu thì bị cáo trả lời là lấy trộm của bà B, anh nói bị cáo trả lại cho bà B thì bị cáo đồng ý; phù hợp với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu (gồm: số tiền 8.213.000 đồng, 01 giỏ xách, 01 hủ

nhựa, 01 điện thoại) ngày 05 tháng 5 năm 2017 và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Về việc bà B khai là bà bị bị cáo lấy trộm của bà số tiền 14.213.000 đồng, bị cáo chỉ thừa nhận lấy trộm của bà 8.213.000 đồng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo chỉ thừa nhận lấy trộm của bà B số tiền 8.213.000 đồng nên không có cơ sở để xử lý.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05 tháng 5 năm 2017, tại Cảng cá thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, Phan L thấy trên bàn nhựa quán nước giải khát của bà Lê Thị B có một chiếc giỏ xách bằng vải đã nảy sinh ý định trộm cắp, L lén lút lấy trộm giỏ xách cùng số tiền 8.213.000 đồng, 01 hũ nhựa, 01 điện thoại di động bên trong giỏ xách của bà Lê Thị B; tổng giá trị tài sản là 8.213.000 đồng. Theo quy định về tội trộm cắp tài sản tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự thì “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”, nên hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bà Lê Thị B trị giá 8.213.000 đồng (tám triệu hai trăm mười ba nghìn đồng) của bị cáo Phan L đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác.

Bị cáo là người đang có 01 tiền án 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án số 38/2016/HSST ngày 03/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa), chưa được xóa án tích, nhưng nay bị cáo lại phạm tội là tái phạm thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng này đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo bồi thường thiệt hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Xét hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà Lê Thị B yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền 6.000.000 đồng, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác. Bị cáo đồng ý hỗ trợ cho bà B 6.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận của bị cáo với bà B là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phan L phạm tội “Trộm cắp tài sản” . Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan L, xử phạt bị cáo Phan L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo (ngày 03 tháng 11 năm 2017).

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Phan L với bà Lê Thị B như sau: Bị cáo Phan L phải trả cho bà Lê Thị B số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Phan L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, bị hai là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Trù